**TIẾNG VIỆT**

**Bài 12: BÀ NỘI, BÀ NGOẠI ( 2 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực :**

- Đọc trôi chảy toàn bài thơ, Phát âm đúng các từ ngữ. Nghỉ hơi đúng giữa các dòng thơ.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải cuối bài (phù sa, na). Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu tình cảm yêu thương của bà nội, bà ngoại dành cho cháu. Hiểu tình cảm yêu quý và biết ơn của cháu với hai bà.

- Tìm từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong mỗi bài thơ.

- Biết đặt dấu phẩy dấu phẩy vào chỗ trong câu văn thiếu dấu phẩy.

- Thuộc lòng hai khổ thơ cuối bài.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

\* HSKT : Luyện đọc một đoạn.

**2. Phẩm chất:**

- Góp phần bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm: biết yêu thương chăm sóc ông bà.

- QCN: Điều 15: Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi, máy soi.

- HS: SGK, Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu 10’**  - GV cho HS hát bài “ Cháu yêu bà”( Xuân Giao)  - GV nhận xét, khen và hỏi:  + Bài hát nói về điều gì?  - GV giới thiệu : Chủ điểm *Yêu kính ông bà* nói về tình cảm yêu thương, che chở của ông bà đối với các em và tình cảm của các em đối với ông bà.  **\*Chia sẻ**  - GV yêu cầu cả lớp quan sát các tranh minh hoạ bài học *Chăm sóc ông bà.*  - Mời 1 HS đọc yêu cầu của BT và lời dưới 5 tranh; 1 HS đọc các gợi ý.  - GV: Đây là bài học gợi ý cho các em cách thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà. Nếu có bạn nào chưa quan tâm đến ông bà, bài học này sẽ giúp các em thay đổi.  - GV giao nhiệm vụ cho từng cặp HS trao đổi, trả lời câu hỏi: *Em có thể làm gì để giúp ông bà em sống khỏe, sống vui?*  - GV mời một số HS lên trình bày trước lớp.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  ->Nói lời dẫn vào bài đọc….  - Qua hoạt động chia sẻ, cô thấy các con đều yêu quý, quan tâm tới ông bà của mình. Các bạn đã làm được rất nhiều việc giúp cho ông bà sống vui sống khỏe. Bạn nhỏ trong bài thơ sau đây cũng rất yêu quý và biết ơn bà nội, bà ngoại của mình. Bạn ấy đã cảm nhận được tình yêu thương của bà dành cho mình như thế nào. Bài học hôm nay sẽ cho chúng ta biết điều đó.  - GV ghi bảng: Bà nội, bà ngoại | - HS hát và kết hợp động tác…  - HS trả lời.  - HS quan sát  - HS đọc yêu cầu của BT và lời dưới tranh.  - HS nói cho nhau nghe trong nhóm đôi.  - HS tiếp nối nhau phát biểu. HS nói chân thực, hồn nhiên suy nghĩ và cách làm của mình. VD:  + Ông em rất ngại vận động. Hằng ngày, mỗi buổi chiều đi học về, em sẽ rủ ông đạp xe đạp quanh công viên 3 vòng đế ông khỏe hơn.  + Bà em rất hay bị nhiệt, nóng bức trong người. Nhà em trồng rau diếp cá, em chăm luống rau thật tươi tốt để hằng tuần có rau xay lấy nước cho bà uống. Em cũng sẽ nói với mẹ nấu những món ăn mát, ít đường và tốt cho sức khỏe của bà. |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức**  **a/Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu toàn bài - Giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp các khổ thơ.  ***\* Luyện đọc từ khó kết hợp với giải nghĩa từ.***  **+Khổ 1:** đọc đúng từ “ bà ngoại, bà nội” và cách ngắt nhịp thơ.  *Bà ngoại / bên quê mẹ/*  *Bà nội/bên quê cha/*  *Cháu yêu cha,/yêu mẹ/*  *Và thương cả hai bà.//*  *-* Hướng dẫn đọc khổ 1.  **\*Khổ 2:** đọc đúng từ “ *trồng na*” và cách ngắt nhịp thơ.  Yêu cháu,/bà trồng na/  Chẳng nghĩ mình cao tuổi.//  - Giải nghĩa từ: *na*  - Hướng dẫn đọc K2- GV đọc mẫu  **\*Khổ 3:** đọc đúng từ “ quê nội” và cách ngắt nhịp thơ.  - Hướng dẫn đọc K3- GV đọc mẫu  **\*Khổ 4:**  - Cách ngắt nhịp thơ, đọc đúng từ “nguồn sông, phù sa” GV đọc mẫu.  - Hiểu nghĩa từ : *phù sa*  - Hướng dẫn đọc khổ 4 - GV đọc mẫu  + Đọc nối tiếp các khổ  + HD đọc cả bài.   * GV kèm HSKT đọc bài   + Cả lớp đọc đồng thanh (cả bài) với giọng vừa phải, không đọc quá to, đọc đúng giọng đọc của bài | - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp.  -Thảo luận nhóm 2 tìm từ, câu khó đọc-> chia sẻ  - HS đọc theo dãy.  - HS đọc.  - Hs giải nghĩa từ trong SGK  - HS đọc.  - HS đọc theo dãy.  - HS đọc.  - HS đọc theo dãy.  - Hs giải nghĩa từ trong SGK  - HS đọc.  - HS đọc nối tiếp các khổ.  - 1,2 HS đọc.  - HS đọc. |
| **b. Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc to 3 câu hỏi trong SGK.  - HS đọc thầm từng khổ thơ, bài thơ, trả lời các câu hỏi.  1) Bài thơ là lời của ai nói về ai?  2) Tìm những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:   1. Khổ thơ 2 2. Khổ thơ 3   - GV giao nhiệm vụ: HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi bằng trò chơi “phỏng vấn”  - Tổ chức cho HS thực hiện trò chơi phỏng vấn.(hỏi và trả lời các câu ) Người tham gia nói to, tự tin, rõ ràng.  + Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời sau đó đổi vai.  -> GV nhận xét, khen ngợi….  3) Mỗi câu thơ dưới đây nói lên tình cảm gì của cháu đối với hai bà? Ghép đúng: ...( GV trình chiếu câu hỏi 3)  - HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi bằng cách nối câu thơ ở cột bên trái với từ thích hợp ở cột bên phải.  -> GV nhận xét, khen ngợi….  - GV: Qua bài thơ, em hiểu điều gì?  - QCN : Quyền được chăm sóc , nuôi dưỡng  => GV chốt: Tình cảm ông bà và cháu rất thiêng liêng, cảm động. Ông bà luôn yêu thương con cháu. Các cháu luôn yêu thương, biết ơn ông bà. | - HS đọc 3 câu hỏi  - HS đọc bài thơ và TLCH  + Bài thơ là lời của bạn nhỏ nói với bà nội, bà ngoại.  - HS thảo luận nhóm đôi bằng hình thức “ phỏng vấn”  - Một số nhóm thực hiện đóng vai trước lớp.  - HS thảo luận nhóm đôi, trả lời câu hỏi  - Đại diện nhóm lên bảng trình bày  - HS nhận xét  - HS trả lời.  - HS lắng nghe |
| **3. HĐ Luyện tập, thực hành**  **\*Bài tập 1**: Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ  - 1 HS đọc yêu cầu của BT, đọc mẫu.  + Bài yêu cầu gì?  + Nêu mẫu của bài?  + Trong câu thơ “Cháu *thương* cả hai bà” từ ngữ chỉ tình cảm là từ nào?  + Đó là từ ngữ chỉ tình cảm của ai đối với ai?  - Yêu cầu HS thảo luận: Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ  -> GV nhận xét, đánh giá, kết luận, bắn lên màn hình những từ ngữ đó:  + Khổ thơ 1 : Cháu *thương* cả hai bà.  + Khổ thơ 2: *Yêu* cháu, bà trồng na.  + Khổ thơ 3: Biết là bà ngoại *mong...*  Lại *thương* bà nộitrông.  + Khổ thơ 4: Hai miền quê *yêu dấu*  Cháu *nhớ* về tha thiết  + Những từ ngữ : thương, yêu, yêu dấu, nhớ,… là những từ ngữ chỉ tình cảm.  + Ngoài những từ ngữ chỉ tình cảm tìm được trong bài em hãy tìm thêm các từ khác ngoài bài.  => GV chốt: Những từ ngữ các em vừa tìm được là những từ ngữ nói về tình cảm của cháu đối với bà và tình cảm, tình yêu thương của bà đối với cháu .  **\*Bài tập 2:** Em cần thêm dấu phẩy vào chỗ nào trong các câu sau?  - 1 HS đọc YC của BT trước lớp.  - GV gắn lên bảng tờ phiếu có viết 2 câu văn cần thêm các dấu phẩy.  - YC cả lớp làm bài vào VBT. GV mời 1 HS lên bảng làm bài trên phiếu.  - GV nhận xét, đọc lại 2 câu văn, chốt lại đáp án:  a) Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội, ông bà ngoại.  b) Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  + Dấu phẩy ở câu a) được đặt ở vị trí nào?  + Dấu phẩy ở câu b) được đặt ở vị trí nào?  + Dấu phẩy đó có tác dụng gì?  => GV chốt: Dấu phẩy ở vị trí đó có tác dụng tách các từ ngữ chỉ người ở câu a ( ông bà nội, ông bà ngoại.); tách các từ ngữ nói về hoạt động ở câu b(quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn) làm cho câu văn dễ hiểu, dễ đọc. GV: Dấu phẩy này có tác dụng ngăn cách các từ ngữ cùng nhiệm vụ trong câu, làm cho câu văn rành mạch, dễ hiểu, dễ đọc.  Khi đọc nhớ ngắt hơi đúng, không đọc nhầm, gây hiểu nhầm ý. | -HS hát kết hợp động tác…  - HS đọc yêu cầu.  - HS nêu  + Từ ngữ chỉ tình cảm trong câu thơ là từ *thương*  + Từ ngữ chỉ tình cảm của cháu đối với bà  - HS trao đổi nhóm đôi viết vào vở BT.  - Các nhóm trình bày bài làm.  - Lớp nhận xét, bổ sung.  - HS nhắc lại  - HS tìm thêm: VD: nhớ thương, yêu quý, nhớ mong, …  - HS đọc bài tập  - Cả lớp làm bài vào VBT. GV mời 1 HS làm bài trên phiếu.  - HS làm bài trên phiếu báo cáo kết quả; đọc lại câu văn.  - Cả lớp nhận xét, đọc lại 2 câu văn.  - HS sửa bài làm theo đáp án đúng (nếu sai).  + Dấu phẩy ở câu a) được đặt ở vị trí giữa các từ ngữ ông bà nội và ông bà ngoại.  + Dấu phẩy ở câu b) được đặt ở vị trí giữa các từ ngữ quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.  - HS phát biểu.  - HS lắng nghe. |
| **4. HĐ Vận dụng, trải nghiệm***.*  - Trò chơi: Ô cửa bí mật  \*Luật chơi:  +Có tất cả 5 ô cửa: 4 ô cửa tương ứng với 4 khổ thơ, 1 ô cửa là toàn bài thơ. HS lần lượt lựa chọn ô cửa rồi thực hiện.  -> GV chốt: Tình cảm ông bà và cháu rất thiêng liêng, cảm động. Ông bà luôn yêu thương con cháu. Các cháu luôn yêu thương, biết ơn ông bà.  Và đó cũng chính là nội dung của tiết tập đọc đầu tiên trong chủ điểm “ Yêu kính ông bà”  + Các em cần làm gì để tỏ lòng biết ơn ông bà của mình?  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi biểu dương những HS học tốt.  - Chuẩn bị cho tiết Tập đọc *Vầng trăng của ngoại* | - HS lựa chọn ô cửa và thực hiện.  - 2-3 HS đọc toàn bài.  - HS lần lượt trả lời  - HS lắng nghe |

**Điều chỉnh sau tiết dạy:**

……………………………………………………………………….………………..…….………………………………………………..………………………………...……